TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 24-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sỹ Đàn

Ông Nguyễn Hồng Quân

Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc An - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử II Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công án tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn T; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1993 tại: huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nguyên quán: xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Tân Tr, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 184017707; cấp ngày 18 tháng 12 năm 2015, Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Lê Văn H, sinh năm: 1967, Làm ruộng; Con bà: Trương Thị Nh, sinh năm 1973, Xuất khẩu lao động tại nước ngoài;
Gia đình có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có
Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 19/02/2022 đến nay tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay. "Có mặt"

- *Bị hại:* Lê Văn H, sinh năm 1995; Nghề nghiệp: tự do; Nơi cư trú: Thôn Tân Tr, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. "Vắng mặt"

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Phan Đăng L, sinh năm 1995; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Yên Th, xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; "Vắng mặt".

2. Hoàng Thanh L, sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Thành S, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; "Vắng mặt".

3. Đậu Minh L, sinh năm 1991; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Thanh V, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; "Vắng mặt".

- *Người chứng kiến:* Tô Ngọc A, sinh năm 1998; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn Cường Th, xã Xuân Liên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; "Vắng mặt"

- *Người tham gia tố tụng khác:* Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa: Đồng chí Đại úy Nguyễn Văn Thế – Tổ trưởng tổ dẫn giải - Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 07/12/2021, bị cáo Lê Văn T mượn chiếc xe máy YAMAHA Sirius, BKS: 38N1-133.85 của em trai là Lê Văn H (ở cùng nhà với bị cáo và thường ngày bị cáo vẫn mượn để dùng làm phương tiện đi lại) chở bạn là Phan Đăng L và Hoàng Thanh L về nhà chơi tại phòng ngủ của mình. Chơi được một lúc, Phan Đăng L nhờ bị cáo chở ra ngã tư xã Xuân Thành để cầm cố chiếc điện thoại của mình và được bị cáo đồng ý. Bị cáo đã lấy chiếc xe máy nói trên chở L và L ra ngã tư xã Xuân Thành, khi đến nơi, bị cáo đã dừng xe cho L đi cầm cố điện thoại. Tuy nhiên, lúc này L không cầm cố điện thoại mà quay sang hỏi mượn chiếc xe máy Tuấn đang điều khiển để cầm cố và được bị cáo đồng ý, L đã đưa chiếc xe máy này đến tiệm cầm đồ Minh Linh thuộc thôn Thanh Văn, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh cầm cố với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Sau đó, bị cáo, Phan Đăng L và Hoàng Thanh L đi bộ ra bãi biển Xuân Thành thuê phòng nghỉ. Tại đây, bị cáo và L nộp tiền vào game để chơi, còn L đi ngủ. Đến sáng ngày hôm sau, L gọi điện cho chủ tiệm cầm đồ là anh Đậu Minh L lấy thêm 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và tổng số tiền cầm cố chiếc xe máy là 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền này, bị cáo và L đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện chiếc xe máy của mình bị anh trai là bị cáo mượn đi rồi đưa cho bạn cầm cố lấy tiền tiêu xài, anh H đã nhiều lần yêu cầu bị cáo chuộc xe về trả nhưng bị cáo không thực hiện được. Đến ngày 22/12/2021, anh H đã trình báo sự việc đến cơ quan Công an.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát: 38N1 - 133.85, số khung C6K0FY217640, số máy: 5C6K217636. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 19/01/ 2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu trắng đen, BKS: 38N1-133.85, số khung C6K0FY217640, số máy: 5C6K217636 có giá trị 8.175.000đ (Tám triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 15/CT-VKSNX, ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét

xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, Điều 38, điểm i, s khoản 1, Điều 51của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T 09-12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2022.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tung:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Nghi Xuân; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan, những người tiến hành tố tụng. Nên hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ kết luận: Vào khoảng 19 giờ ngày 07/12/2021, bị cáo Lê Văn T đã mượn chiếc xe máy YAMAHA Sirius, BKS: 38N1-133.85 có giá trị vào thời điểm bị chiếm đoạt là 8.175.000 đồng của Lê Văn H chở bạn là Phan Đăng L và Hoàng Thanh L để cầm cố chiếc điện thoại của L. Nhưng khi đến ngã tư xã Xuân Thành, bị cáo đã đưa xe cho L đến tiệm cầm đồ Minh Linh thuộc thôn Thanh Văn, xã Xuân Thành, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh cầm cố với số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng). Số tiền này, bị cáo và L đã tiêu xài cá nhân. Bị cáo sau khi lấy tài sản của người khác có hành vi cầm cắm tài sản ngoài ý muốn của chủ sở hữu. Vì vậy, Cáo trạng truy tố bị cáo về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội mang tính bột phát, nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân do thiếu tiền nên cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Vì vậy, HĐXX cần xử phạt nghiêm, để giáo dục bị cáo cũng như để răn đe và phòng ngừa chung.

[2.2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i,

s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên HĐXX cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[2.3] Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhằm giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[2.4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu HĐXX miễn xét.

[2.6]. Biện pháp tư pháp: Số tiền 3.500.000đ là tiền thu lợi bất chính mà bị cáo và Phan Đăng L cầm cố tài sản mà có nên cần truy thu để sung công quỹ Nhà nước. Quá trình điều tra, tại biên bản lấy lời khai của Phan Đăng L và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận L sử dụng số tiền 2.000.000 đồng còn bị cáo sử dụng 1.500.000 đồng để chơi game và thanh toán tiền ăn uống, nhà nghỉ. Vì vậy cần truy thu từ Lê Văn T số tiền 1.500.000 đồng và Phan Đăng L 2.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

[2.7]. Liên quan trong vụ án:

Trong vụ án có Phan Đăng L là người cầm cố chiếc xe máy không có giấy uỷ quyền hợp lệ, tuy nhiên L nghĩ đây là xe của T và không biết là xe T mượn của anh H. Còn Đậu Minh L là người nhận cầm cố chiếc xe không có giấy tờ sở hữu nhưng L không biết được nguồn gốc chiếc xe là do T phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT không truy cứu trách nhiệm hình sự mà xử lý vi phạm hành chính đối với Phan Đăng L và Đậu Minh L là có căn cứ. Riêng Hoàng Thanh L (là người đi cùng với Lê Văn T và Phan Đăng L) mặc dù hiện tại không có mặt tại địa phương, nhưng qua lời khai của Lê Văn T, Phan Đăng L thấy rằng L không có sự bàn bạc, thống nhất, trao đổi, hưởng lợi gì trong việc mượn và cầm cố chiếc xe nên HĐXX không xem xét xử lý đối với Hoàng Thanh L là phù hợp.

[3]. Xét ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 106, khoản 1 Điều 292, Điều 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1]. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

[2]. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2022.

[3]. Biện pháp tư pháp: Truy thu số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước. Cụ thể truy thu Lê Văn T 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) và Phan Đăng L 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

[4]. Buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS, DS huyện Nghi Xuân;
- Trại tạm giam; Hồ sơ công an;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký, đóng dấu)

Đặng Thị Hương